

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BUÔN ĐƠN
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 03/2025/HSST
Ngày 08/01/2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUÔN ĐƠN-TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Huỳnh Định Tình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Lam Điền và ông Nguyễn Đình Phụng.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Đặng Thị Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đơn tham gia phiên toà: Bà Vi Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 08/01/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2024/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2024/HSST-QĐ ngày 06 tháng 11 năm 2024 và các Quyết định hoãn phiên tòa, đối với bị cáo:

- **Đoàn Văn Ph** - Sinh ngày 15 tháng 5 năm 1982; Tại tỉnh Gia Lai;

Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12;

Con ông: Đoàn Văn D, Sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị Ch (đã chết); Vợ: Trần Thị S, sinh năm 1984. có 02 con lớn sinh năm 2017 và nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt).
Người bào chữa cho bị cáo Đoàn Văn Ph: Ông Ngô Đình Kh – Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

Người bị hại: Anh Nguyễn Duy T – Sinh năm 1990 Nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Trần Thị Sen – Sinh năm 1984. (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Người làm chứng: Ông Dương Ngọc C, sinh năm 1970

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt).

- Ông Dương Ngọc Th, sinh năm 1957

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 23/3/2024, Đoàn Văn Ph cùng với ông Dương Ngọc C đến nhà ông Dương Ngọc Th, để xây dựng công trình nhà bếp, sau khi làm việc xong, Ph đi về nhà. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, Phương điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 47E - 015.87 quay lại nhà ông Thao để cùng ông C và ông Th uống rượu. Đến khoảng 20 giờ 00 cùng ngày, Ph điều khiển xe mô tô trên đi theo đường tỉnh lộ 5, hướng từ ủy ban nhân dân xã Tân Hòa đi xã Ea Bar để về nhà tại thôn B, xã C, huyện B. Khi đi đến đoạn Km 12+ 850 đường tỉnh lộ 5, đoạn qua thôn B, xã T, huyện B, Ph bất ngờ điều khiển xe mô tô chuyển hướng đi sang phần đường bên trái theo hướng lưu thông, dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 47S1- 256.48 do anh Nguyễn Duy T đang điều khiển lưu thông ngược chiều. Hậu quả, anh Ph và anh T bị thương tích nặng, hai phương tiện bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, biên bản dựng lại hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn tại Km 12+ 850 đường tỉnh lộ 5, đoạn qua thôn 3, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk, đoạn gần đến đoạn đường cong cua, mặt đường rộng 5,8 m, được trải nhựa, ở giữa đường có vạch sơn màu vàng đứt đoạn chia thành hai chiều xe đi lại. Lấy trụ điện số 471TGE16/126/49 làm mốc cố định, lấy mép đường bên phải theo hướng đi từ UBND xã Ea Bar đi xã Tân Hòa làm mép đường chuẩn. Phần thân trước bên phải đầu xe mô tô BKS 47S1-256.48 va chạm với phần thân trước bên phải đầu xe mô tô biển kiểm soát 47E1-015.87 gây ra tai nạn giao thông. Sau khi va chạm, xe mô tô biển kiểm soát 47E1-01587 ngã nằm nghiêng bên phải tại chỗ trên mặt đường, dịch chuyển không đáng kể; xe mô tô biển kiểm soát 47S1-256.48 ngã nằm nghiêng bên trái trên mặt đường, trượt dài một đoạn 2,25m theo hướng từ xã Ea Bar đi về xã Tân Hòa rồi dừng lại. Vùng va chạm đầu tiên của hai phương tiện tương ứng trên mặt đường Tỉnh lộ 5 có kích thước (01x01)m, tâm vùng va chạm gần sát với trục bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 47E1-015.87, cách mép đường chuẩn 2,25m, cách mốc cố định 9,85m, cách tâm vạch kẻ đường 0,7m.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 346/KLTTCT-PY, ngày 16/4/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận Đoàn Văn Ph bị vết thương nham nhở niêm mạc trong môi dưới, kích thước (1,5 x 0,5)cm; sẹo dẫn lưu đỉnh trái, kích thước (1 x 0,3)cm; xây xát nông hạ sườn phải, kích thước (3 x 0,5)cm; xây xát để lại sẹo mặt ngoài cổ tay trái, kích thước (3 x 0,5)cm; xây xát để lại sẹo vùng móm trụ trâm trụ phải, kích thước (0,5 x 0,5)cm; dập não xuất huyết trán hai bên; tụ máu ngoài màng cứng hố thái dương trái; xuất huyết khoang dưới nhện đỉnh phải; vỡ lún sọ trán; nứt sọ trán hai bên, đỉnh trái sau mổ là khuyết xương sọ đỉnh trán trái, đáy phập phồng, kích thước (8 x 4,5)cm; vỡ sụn sọ

trán hai bên (T>P); nứt xương đá, thái dương và sán sọ giữa bên trái; nứt xoang bướm hai bên; Gãy xương gò má - cung tiếp phải; vỡ xoang hàm, xoang sàng, xoang trán hai bên; gãy mỏm trâm trụ cổ tay phải. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đoàn Văn Ph tại thời điểm giám định là 75%.

Tại bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 517/KLTTCT-PY, ngày 02/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận Đoàn Văn Ph bị Tổn thương cũ nhu mô não trán trái hóa dịch thông với sừng trán não thất bên trái và tổn thương cũ nhu mô não trán phải; dẫn sừng thái dương não thất bên hai bên và não thất bên trái; mổ sọ và đặt lưới kim loại trán trái; tổn thương vỡ nền sọ trước cũ; vỡ cũ các thành xoang trán, xoang sàng và xoang hàm hai bên; gãy cũ cách lớn xương bướm và bờ ngoài thành trên hốc mắt phải; gãy cũ ổ cối khớp thái dương hàm trái; dày niêm mạc kèm dịch đa xoang; gãy cũ mỏm trâm trụ cổ tay phải. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đoàn Văn Ph tại thời điểm giám định là 76%.

Tại hồ sơ bệnh án của Đoàn Văn Ph do tại Trung tâm y tế huyện Buôn Đôn cung cấp, kết quả xét nghiệm định lượng Ethenol (cồn) vào lúc 21 giờ 33 ngày 23/3/2024, xác định nồng độ cồn trong máu của ông Phương là 16.3 mmol/l máu (74.98 mg/dL=74.98 mg/100ml).

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 347/KLTTCT-PY, ngày 16/4/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, xác định anh Nguyễn Duy T bị vết thương và vết mổ mặt trước cằm chân phải, kích thước (17x0,1)cm; gãy 1/3 giữa hai xương cằm chân phải đã kết hợp xương; nứt sọ trán phải, nứt xoang trán phải; vỡ xoang hàm hai bên; chấn thương phức hợp mũi - sàng (nứt xương bướm sán sọ giữa bên phải, gãy phần cánh bé xương bướm hai bên; gãy xương mũi và vách ngăn mũi; xoang sang hai bên); gãy xương hàm trên hai bên và gãy mỏm trán xương hàm trên hai bên; gãy xương hàm dưới vùng cằm và gãy lồi cầu xương hàm dưới hai bên; gãy răng R11, R12, R12, R21, R22, R23, R31, R32, R33, R41, R42; xuất huyết dưới nhện đỉnh phải; máu tụ dưới màng cứng liềm não. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Duy T là 74% . Tại bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số:

569/KLTTCT-PY, ngày 23/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận Nguyễn Duy T bị vết thương và vết mổ để lại sẹo mặt trước cằm chân phải, kích thước 0,1cm; sẹo mổ ngách lợi hàm trên bên phải, kích thước (2 x 0,1)cm; Sẹo mổ ngách lợi hàm trên bên trái, kích thước (2 x 0,1)cm; sẹo mổ ngách lợi hàm dưới, kích thước (3,5x0,1)cm; xây xát để lại sẹo gò phải, kích thước (4x1,5)cm; xây xát để lại sẹo mặt trong 1/3 dưới cằm chân phải, kích thước (4,5x1)cm; gãy 1/3 giữa hai xương cằm chân phải đã kết hợp xương; nứt sọ trán phải, nứt xoang trán phải; vỡ xoang hàm hai bên - chấn thương phức hợp mũi - sàng (nứt xương bướm sán sọ giữa bên phải; gãy phần cánh bé xương bướm hai bên; gãy xương mũi và vách ngăn mũi; xoang sàng hai bên); gãy xương hàm trên hai bên và gãy mỏm trán xương hàm trên hai bên; gãy xương hàm dưới vùng cằm và gãy lồi cầu xương hàm dưới hai bên; xuất huyết dưới nhện đỉnh phải, không còn hình ảnh trên phim CT.Scanner sọ não; máu

tụ dưới màng cứng liềm não, không còn hình ảnh trên phim CT.Scanner sọ não. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Duy T tại thời điểm giám định là 78%

Tại hồ sơ bệnh án của anh Nguyễn Duy T, do Trung tâm y tế huyện Buôn Đôn cung cấp, kết quả xét nghiệm định lượng Ethenol (cồn) vào lúc 21 giờ 02 ngày 23/3/2024 xác định nồng độ cồn trong máu của anh Tùng là 0.0 mmol/l máu. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS, ngày 19/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Buôn Đôn, kết luận giá trị thiệt hại của 01 xe mô tô biển kiểm soát 47S1- 256.48, nhãn hiệu HONDA, loại xe VARIO 125 theo giá trị khấu hao là 5.589.227 đồng (đã bao gồm chi phí công thợ sửa chữa: 450.000 đồng và thuế VAT); Giá trị thiệt hại của 01 xe mô tô biển kiểm soát 47E1 - 015.87, nhãn hiệu FERROLI, loại xe 100E theo giá trị khấu hao là 752.044 đồng, (đã bao gồm chi phí công thợ sửa chữa 540.000 đồng), đã bao gồm thuế VAT 8%.

Tại bản kết luận giám định số 736/KL-KTHS, ngày 14/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận xe mô tô biển kiểm soát 47S1 - 256.48 và xe mô tô BKS 47E1 - 015.87 tại thời điểm giám định không bị sự cố hệ thống phanh.

Tại Bản kết luận giám định số 738/KL-KTHS, ngày 07/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Căn cứ hồ sơ vụ tai nạn giao thông gửi giám định, không đủ cơ sở kết luận tốc độ xe mô tô biển số 47S1 - 256.48 và xe mô tô biển số 47E1 - 015.87 ngay trước khi xảy ra tai nạn.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 47E1 - 015.87, nhãn hiệu FERROLI, loại xe DREAM II, màu sơn Nâu, số khung RRKDCG1UMAXN11236, số máy:

VTT29JL1P50FMG011236; 01 xe mô tô biển kiểm soát 47S1 - 256.48, nhãn hiệu HONDA, loại xe VARIO 125, màu sơn Xanh đen, số khung MH1JM5117MK792729, số máy: JM51E1792227, tình trạng hư hỏng do tai nạn giao thông.

Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định xe mô tô biển kiểm soát 47S1 - 256.48 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Duy T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho anh Nguyễn Duy T.

- Đối với xe mô tô BKS 47E1 - 015.87 là tài sản hợp pháp của Đoàn Văn Ph và vợ là bà Trần Thị Sen, đây là phương tiện dùng để đi lại của vợ chồng nên cần trả lại cho Đoàn Văn Ph.

Về phần dân sự: Anh Nguyễn Duy T yêu cầu bị cáo Đoàn Văn Ph phải bồi thường thiệt hại về tinh thần, sức khỏe cho anh Tùng tổng số tiền là 100.000.000 đồng. Ngày 23/9/2024, Đoàn Văn Ph đã tác động gia đình giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 5.000.000 đồng để bồi thường một phần thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả trong vụ án.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 24/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn truy tố bị cáo Đoàn Văn Ph về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất vụ án, phân tích đánh giá các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đoàn Văn Ph phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Đoàn Văn Ph từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô biển kiểm soát 47S1 - 256.48 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Duy T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã trả lại cho anh Nguyễn Duy T là phù hợp.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 47E1 - 015.87 là tài sản chung hợp pháp của bị cáo Đoàn Văn Ph và vợ là bà Trần Thị S, đây là phương tiện bị cáo dùng để đi lại nên cần trả lại cho bị cáo Đoàn Văn Ph.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 585 Bộ luật Dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và người bị hại tại phiên tòa sơ thẩm.

Tại phiên tòa ông Ngô Đình Kh - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Đắk Lắk, là người bào chữa cho bị cáo Đoàn Văn Ph phát biểu quan điểm cho rằng quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường số tiền 40.000.000 đồng và đã thỏa thuận tiếp tục bồi thường số tiền 60.000.000 đồng. Ngoài ra bị cáo Ph có hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc hộ nghèo, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3, Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự trong lượng hình để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Ph và bị hại đã thỏa thuận về bồi thường thiệt hại cụ thể bị cáo Ph có nghĩa vụ phải bồi thường thiệt hại cho bị hại anh Nguyễn Duy T tổng số tiền là 40.000.000đ, tự nguyện thỏa thuận tiếp tục bồi thường số tiền 60.000.000 đồng được khấu trừ số tiền gia đình bị cáo đã nộp 5.000.000 đồng tại cơ quan điều tra là hoàn toàn tự nguyện phù hợp qui định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận nói trên.

Bị cáo Phương thừa nhận luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn tại phiên tòa sơ thẩm là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, không oan sai. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm có điều kiện phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Người bị hại anh Nguyễn Duy T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở xác định: Vào 20 giờ ngày 23/3/2024, sau khi đã sử dụng rượu, bia (trong máu có nồng độ còn là 45,6 mg/dL) Đoàn Văn Ph điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47E1 - 015.87 trong tình trạng đã uống rượu không làm chủ được hành vi, lưu thông trên đường tỉnh lộ 5 theo hướng từ xã Tân Hòa đi về hướng xã Ea Bar, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk. Khi đi qua đoạn Km 12+850 tỉnh lộ 5, thuộc thôn 3, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk thì đột ngột chuyển hướng sang phần đường bên trái theo hướng lưu thông, không nhường đường cho xe đi ngược chiều nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 47S1 - 256.48 do anh Nguyễn Duy T điều khiển đang lưu thông ngược chiều gây tai nạn giao thông đường bộ. Hậu quả, anh Tùng bị thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 78%.

Hành vi của bị cáo Ph đã vi phạm quy định khoản 23 Điều 8, Điều 9, khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được quy định trong Bộ luật Hình sự hiện hành, không những vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ mà còn ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức về tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi và hậu quả xảy ra nhưng do chủ quan không tuân thủ quy định về đảm bảo an toàn trong khi tham gia giao thông đường bộ, gây ra vụ tai nạn giao thông.

Xét luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, cần chấp nhận. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đoàn Văn Ph phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe cho 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% đến 121%;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm

b) trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức qui định.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, sau khi gây tai nạn bị cáo đã bồi thường và tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại thỏa đáng cho người bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt tại phiên tòa. Do vậy, cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về áp dụng hình phạt: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Trong vụ tai nạn giao thông này lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Bị cáo Đoàn Văn Ph có giấy phép lái xe hạng A1 số: 660137010136 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 08/5/2013 nhưng điều khiển phương tiện giao thông trong tình trạng sử dụng rượu, bia gây ra tai nạn. Mặc dù bị cáo cũng bị thương tích tổn hại sức khỏe tại thời điểm giám định là 76%. Hiện nay bị cáo đã được gia đình cứu chữa, điều trị nên sức khỏe được ổn định và tham gia phiên tòa trong tình trạng bình thường. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết mới đủ điều kiện để cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

Xét ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, thấy rằng: Hành vi của bị cáo điều khiển xe mô tô trong tình trạng sử dụng rượu, bia khi tham gia giao thông gây ra tai nạn làm cho người bị hại gây thương tích 78% thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 03 năm đến 10 năm là rất nghiêm trọng. Mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng trong thời gian qua, trên cả nước nói chung và địa bàn huyện Buôn Đôn nói riêng đã xảy ra không ít vụ tai nạn giao thông thương tâm do người điều khiển phương tiện sử dụng rượu, bia gây ra trở thành vấn nạn của xã hội. Bởi vậy, đề nghị của người bào chữa về việc cho bị cáo được hưởng án treo là không đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống, răn đe loại tội phạm này trong cộng đồng nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội lần đầu và hoàn cảnh kinh tế thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định xe mô tô biển kiểm soát 47S1 - 256.48 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Duy T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã trả lại cho anh Nguyễn Duy T là phù hợp, cần chấp nhận.

- Đối với tài liệu Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Buôn Đôn thu giữ gồm 01 Giấy phép lái xe hạng A1 của bị cáo Đoàn Văn Ph và Giấy đăng ký mô tô, xe máy số 006329 lưu hồ sơ vụ án tại bút lục số 333 cần trả lại cho bị cáo Đoàn Văn Ph tại phiên tòa theo đề nghị của đại diện của Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 47E1- 015.87 là tài sản hợp pháp của vợ chồng bị cáo Đoàn Văn Ph và bà Trần Thị S, đây là phương tiện bị cáo và gia đình dùng để đi lại để mưu sinh nên cần trả lại cho bị cáo Đoàn Văn Ph chiếc xe này là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 585 Bộ luật Dân sự:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Đoàn Văn Ph và bị hại anh Nguyễn Duy T đã tự nguyện thông nhất thỏa thuận toàn bộ về bồi thường thiệt hại. Bị cáo và gia đình đã bồi thường số tiền là 40.000.000 đồng, tự nguyện thỏa thuận tiếp tục bồi thường số tiền 60.000.000 đồng được khấu trừ số tiền gia đình bị cáo đã nộp trong quá trình điều tra là 5.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001161 của Thi hành án dân sự huyện Buôn Đôn. Xét sự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại nói trên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật, cần công nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Đoàn Văn Ph là hộ nghèo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử xem xét miễn toàn bộ án phí hình sự và dân sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn Ph phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn Ph 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2]. Các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Điều 46 Bộ luật hình sự; Áp dụng khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 47S1 - 256.48 cho chủ sở hữu anh Nguyễn Duy T là phù hợp

Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 47E1- 015.87 là tài sản hợp pháp của vợ chồng bị cáo Đoàn Văn Ph và bà Trần Thị S, đây là phương tiện bị cáo và gia đình dùng để đi lại để mưu sinh là phù hợp. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/10/2024 giữa Công an huyện Buôn Đôn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Buôn Đôn)*

Trả lại 01 Giấy phép lái xe hạng A1 của bị cáo Đoàn Văn Ph và Giấy đăng ký mô tô, xe máy số 006329 cho bị cáo Đoàn Văn Ph tại phiên tòa sơ thẩm.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

Bị cáo Đoàn Văn Ph tiếp tục bồi thường cho anh Nguyễn Duy T số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) được khấu trừ số tiền gia đình bị cáo đã nộp 5.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001161 ngày 31/10/2024 của Thi hành án dân sự huyện Buôn Đôn.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự. Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

[4]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đoàn Văn Ph được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo và người bị hại, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- P. GĐKT TAND cấp cao Đà Nẵng;
- VKSND huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

- Cơ quan THAHS huyện Buôn Đôn;
- Bị cáo; Bị hại
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Buôn Đôn;
- Lưu HS.

Huỳnh Định Tình